



Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:

KSK-01

Phiên bản:




01

Ngày ban hành:

13/10/2022

Trang:

1/7

Người biên soạn	Người soát xét	Người phê duyệt
		
Nguyễn Hoàng Dân	Nguyễn Tấn	Tôn Thất Toàn
Ngày 10 tháng 10 năm 2022	Ngày 11 tháng 10 năm 2022	Ngày 13 tháng 10 năm 2022

#### SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Stt	Phiên bản số	Vị trí sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Ngày xem xét/ sửa đổi	Người xem xét/ sửa đổi



Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:

KSK-01

Phiên bản:

01

Ngày ban hành:

13/10/2022

Trang:

1/7

## MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH .....	3
2. PHẠM VI ÁP DỤNG .....	3
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN .....	3
4. CHỮ VIẾT TẮT .....	3
5. NỘI DUNG .....	4
5.1. Quy trình thực hiện khám bệnh nghề nghiệp.....	4
5.2. Diễn giải.....	4
6. BIỂU MẪU/HỒ SƠ .....	7







Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

**TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP**

**QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP**

Mã hiệu:

KSK-01

Phiên bản:

01

Ngày ban hành:

13/10/2022

Trang:

1/7

## 1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này nhằm quy định thống nhất các nội dung trong công tác thực hiện việc khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động tại các cơ sở lao động.

## 2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này được áp dụng trong công tác khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp đối với các cơ sở lao động khi thực hiện việc khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp tại Phòng khám, điều trị bệnh nghề nghiệp của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa

## 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13.
- Thông tư 28/2016/TT-BYT về hướng dẫn quản lý bệnh nghề nghiệp.
- Thông tư 19/2016/TT-BYT về hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe người lao động.

## 4. CHỮ VIẾT TẮT

- BNN: Bệnh nghề nghiệp;
- VSLĐ: Vệ sinh lao động;
- YTCH: Yếu tố có hại;
- KSBT: Kiểm soát bệnh tật;
- TCHC: Tổ chức hành chính;





Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:	KSK-01
Phiên bản:	01
Ngày ban hành:	13/10/2022
Trang:	1/7

## 5. NỘI DUNG

### 5.1. Quy trình thực hiện khám bệnh nghề nghiệp

TT	TRÌNH TỰ - NỘI DUNG THỰC HIỆN	NGƯỜI THỰC HIỆN
①	Hướng dẫn cơ sở lao động xác định đối tượng, thời gian, hồ sơ khám bệnh nghề nghiệp	Viên chức khoa BNN tư vấn hỗ trợ cho Y tế doanh nghiệp
②	Xác định nội dung khám, thời gian, địa điểm khám, xây dựng kế hoạch khám, hợp đồng khám giữa cơ sở lao động và Trung tâm KSBT	Viên chức khoa BNN Phòng TCHC Lãnh đạo
③	Thực hiện khám phát hiện bệnh nghề nghiệp	Viên chức khoa BNN Viên chức các khoa phòng có cán bộ khám theo kế hoạch khám Viên chức khoa Xét nghiệm
④	Xử lý kết quả khám sức khỏe, thanh lý hợp đồng khám	Viên chức khoa BNN Phòng TCHC Phòng KTTC

### 5.2. Diễn giải

- ① Viên chức khoa BNN hướng dẫn cơ sở lao động xác định các nội dung, cụ thể:
- Đối tượng khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp: Người lao động tiếp xúc với các yếu tố có hại có khả năng mắc bệnh nghề nghiệp hoặc làm các nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm kể cả người





Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:	KSK-01
Phiên bản:	01
Ngày ban hành:	13/10/2022
Trang:	1/7

học nghề, tập nghề, người lao động đã nghỉ hưu hoặc người lao động đã chuyển công tác không còn làm việc trong các nghề, công việc có nguy cơ bị bệnh nghề nghiệp hoặc người lao động tham gia bảo hiểm xã hội quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 2 của Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 đang bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc đã có quyết định nghỉ việc chờ giải quyết chế độ hưu trí, trợ cấp hằng tháng.

**- Thời gian khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp cho người lao động**

+ Hằng năm, người sử dụng lao động phải tổ chức khám sức khỏe ít nhất một lần cho người lao động; đối với người lao động làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, người lao động là người khuyết tật, người lao động chưa thành niên, người lao động cao tuổi được khám sức khỏe ít nhất 06 tháng một lần.

+ Đối với các trường hợp nghi ngờ mắc bệnh nghề nghiệp cấp tính hoặc do yêu cầu của người sử dụng lao động hoặc người lao động thì thời gian khám phát hiện bệnh nghề nghiệp theo đề nghị của tổ chức hoặc cá nhân yêu cầu.

**- Hồ sơ khám phát hiện bệnh nghề nghiệp gồm có:**

+ Phiếu khám sức khỏe trước khi bố trí làm việc theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này; trường hợp người lao động đã làm việc trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì sử dụng kết quả khám sức khỏe gần nhất.

+ Sổ khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

+ Bản sao hợp lệ của một trong các giấy tờ sau:

. Kết quả thực hiện quan trắc môi trường lao động. Đối với trường hợp người lao động có tiếp xúc với yếu tố vi sinh vật trong môi trường lao động mà việc quan trắc môi trường lao động được thực hiện trước ngày Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Luật an toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động có hiệu lực thì hồ sơ phải có thêm Phiếu đánh giá tiếp xúc yếu tố vi sinh vật do cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày 01 tháng 7 năm 2016;

. Biên bản xác nhận tiếp xúc với yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp cấp tính thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Thông tư này đối với trường hợp bị bệnh nghề nghiệp cấp tính mà tại thời Điểm xảy ra bệnh nghề nghiệp cấp tính chưa kịp xác định được mức tiếp xúc yếu tố có hại;

+ Bản sao hợp lệ giấy ra viện hoặc tóm tắt hồ sơ bệnh án bệnh có liên quan đến bệnh nghề nghiệp (nếu có).

② Viên chức khoa Bệnh nghề nghiệp phối hợp với cơ sở lao động xác định nội dung khám, thời gian, địa điểm khám, xây dựng kế hoạch khám, chuyển bộ phận







Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sứ Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:	KSK-01
Phiên bản:	01
Ngày ban hành:	13/10/2022
Trang:	1/7

TCHC xây dựng hợp đồng khám giữa cơ sở lao động và Trung tâm KSBT, sau đó trình lãnh đạo ký hợp đồng khám bệnh nghề nghiệp giữa Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Khánh Hòa và cơ sở lao động.

③ Căn cứ Kế hoạch khám do Viên chức khoa BNN xây dựng, các viên chức khoa/phòng có tên trong kế hoạch khám chuẩn bị các trang thiết bị Y tế phục vụ công tác khám sức khỏe, triển khai thực hiện việc khám phát hiện bệnh nghề nghiệp cho cơ sở lao động.

④ Viên chức khoa Bệnh nghề nghiệp tổng hợp, thống kê trả lời kết quả khám phát hiện bệnh nghề nghiệp sau đó chuyển bộ phận Tổ chức hành chính, Kế toán tài chính thực hiện thanh lý hợp đồng khám sức khỏe.

\* Thời gian trả lời khám sức khỏe:

a. Đối với các đơn vị chỉ khám bệnh liên quan đến nghề nghiệp:

- Đơn vị nhỏ có số lượng người khám < 30 người: trả kết quả sau 3 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám từ 30 – 100 người : trả kết quả sau 5 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám từ 100 - 300 người : trả kết quả sau 7 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám trên 300 người : trả kết quả sau 10 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.

b. Đối với các đơn vị khám bệnh nghề nghiệp, thực hiện các nội dung cận lâm sàng phát hiện bệnh nghề nghiệp:

- Đơn vị nhỏ có số lượng người khám < 30 người: trả kết quả sau 5 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám từ 30 – 100 người: trả kết quả sau 7 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám từ 100 - 300 người: trả kết quả sau 10 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.
- Các đơn vị có số lượng người khám trên 300 người: trả kết quả sau 15 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.

c. Đối với các đơn vị thực hiện xét nghiệm người lành mang trùng: trả kết quả sau 15 ngày làm việc kể từ ngày khám cuối cùng.

\* Lập hồ sơ cá nhân bệnh nghề nghiệp đối với trường hợp chẩn đoán xác định bệnh nghề nghiệp đề nghị giám định trong thời gian 15 ngày kể từ ngày chẩn đoán xác định bệnh nghề nghiệp.







Phòng Chống Dịch Bệnh  
Sử Mệnh Chúng Tôi

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT  
TỈNH KHÁNH HÒA  
KHOA BỆNH NGHỀ NGHIỆP

QUY TRÌNH KHÁM PHÁT HIỆN  
BỆNH NGHỀ NGHIỆP

Mã hiệu:

KSK-01

Phiên bản:

01

Ngày ban hành:

13/10/2022

Trang:

1/7

## 6. BIỂU MẪU/HỒ SƠ

TT	Tên biểu mẫu	Mã hiệu	Nơi lưu	Thời gian lưu trữ
1	Phiếu khám sức khỏe trước khi bố trí làm việc	BM-KSK-01	Cơ sở lao động	
2	Sổ khám sức khỏe phát hiện bệnh nghề nghiệp	BM-KSK-01	Cơ sở lao động	
3	Hồ sơ bệnh nghề nghiệp	BM-KSK-01	Cơ sở lao động	

